

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Đề án “Cơ cấu lại ngành du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn” trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**

Căn cứ Quyết định số 1685/QĐ-TTg ngày 05 tháng 12 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại ngành du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn”, Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Tiền Giang với những nội dung cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng, tạo bước đột phá, thay đổi mạnh mẽ diện mạo, hình ảnh du lịch Tiền Giang nói riêng và cả nước nói chung, làm tiền đề và động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Cơ cấu lại ngành du lịch theo hướng phát triển bền vững, bảo vệ môi trường, sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên - nhân văn, chú trọng phát triển sản phẩm du lịch có chất lượng và giá trị cao, đẩy mạnh kết nối với các ngành, các lĩnh vực để hình thành chuỗi giá trị, đảm bảo cho du khách và người dân được hưởng lợi từ hoạt động du lịch.

- Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp xây dựng và phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế, xã hội.

#### **II. MỤC TIÊU**

##### **1. Mục tiêu tổng quát**

Tạo bước đột phá phát triển toàn diện du lịch của tỉnh cả về phạm vi, quy mô và chất lượng dịch vụ, đảm bảo tính bền vững; phấn đấu đến năm 2025, du lịch thực sự là ngành kinh tế quan trọng của tỉnh, có tỷ trọng, tăng trưởng cao, có tính chuyên nghiệp, hệ thống cơ sở vật chất, kỹ thuật đồng bộ, hiện đại; sản phẩm du lịch chất lượng cao, đa dạng, có thương hiệu và sức cạnh tranh mạnh; mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc, thân thiện với môi trường, đóng góp vào sự phát triển kinh tế, xã hội tỉnh Tiền Giang.

##### **2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025**

- Thu hút 3,1 triệu lượt khách tham quan, du lịch; trong đó, có 1.350.000 lượt khách du lịch quốc tế, tăng trưởng bình quân 7%/ năm/ tổng lượt khách. Tổng thu du lịch đạt 13.874 tỷ đồng, tăng trưởng bình quân 13,51%/năm.

- Tạo việc làm cho khoảng 36.000 lao động, trong đó lao động trực tiếp 8.000 người, lao động gián tiếp 28.000 người. Số lượng lao động qua đào tạo tập huấn kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ du lịch đạt trên 80%/ lao động trực tiếp.

### **III. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

#### **1. Cơ cấu lại thị trường khách du lịch**

- Về thị trường khách du lịch quốc tế: Tập trung khai thác thị trường khách Châu Âu và khu vực Đông Bắc Á, trong đó chú trọng khách du lịch có khả năng chi trả cao, lưu lại dài ngày, yêu thích trải nghiệm văn hóa bản địa và tham quan cảnh quan thiên nhiên. Đồng thời, nghiên cứu sâu đến lượng khách du lịch đường thủy, là thế mạnh của vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Đẩy mạnh thu hút phân khúc thị trường khách du lịch theo một số loại hình du lịch chuyên đề như: du lịch cộng đồng; du lịch trải nghiệm nông nghiệp sạch, công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ; du lịch ẩm thực; du lịch sinh thái; du lịch biển.

- Về thị trường khách du lịch nội địa: Tiếp tục phát triển thị trường khách du lịch tham quan thưởng ngoạn, ngắm cảnh quan thiên nhiên, sông nước miệt vườn; trải nghiệm nông nghiệp, làng nghề, thưởng thức ẩm thực dân gian Nam bộ; du lịch lễ hội, tâm linh, gắn với tìm hiểu văn hóa, lịch sử, cách mạng. Đồng thời, định hướng lại thị trường khách du lịch lễ hội, tâm linh theo hướng kết hợp hài hòa giữa mục đích lễ hội, tâm linh với các mục đích khác (nghiên cứu, tham quan, vui chơi...) và nắm bắt xu hướng thị trường khách du lịch để chủ động thực hiện các giải pháp đáp ứng kịp thời.

#### **2. củng cố, phát triển hệ thống sản phẩm và điểm đến du lịch**

- Ưu tiên phát triển những sản phẩm du lịch có giá trị gia tăng cao và tăng cường trải nghiệm của khách du lịch.

- Tiếp tục phát triển mạnh hệ thống sản phẩm du lịch có lợi thế về tự nhiên và văn hóa, gắn với các khu vực có tiềm năng phát triển du lịch như:

+ Du lịch văn hóa: Hình thành sản phẩm du lịch gắn với tìm hiểu lịch sử, văn hóa, tinh hoa ẩm thực, phong tục, tập quán, lối sống của người dân.

+ Du lịch sinh thái kết hợp tâm linh: Tập trung phát triển du lịch tham quan sinh thái gắn với cảnh quan thiên nhiên; du lịch nông nghiệp sạch, công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ; tìm hiểu đa dạng sinh học tại Khu Bảo tồn sinh thái Đồng Tháp Mười và kết hợp khu tâm linh Thiền viện Trúc Lâm Chánh Giác.

+ Du lịch đô thị: Tập trung phát triển các hoạt động vui chơi giải trí, chú ý giải trí về đêm, du lịch mua sắm, du lịch MICE, tìm hiểu và khám phá các di tích lịch sử, văn hóa, tham quan Bảo tàng tỉnh Tiền Giang, nhà Bạch Công Tử...

+ Du lịch biển Gò Công: Tập trung phát triển khu du lịch biển Tân Thành - Hàng Dương, kết hợp với các điểm di tích lịch sử, văn hóa: Lăng Hoàng Gia, Nhà Đốc Phủ Hải...

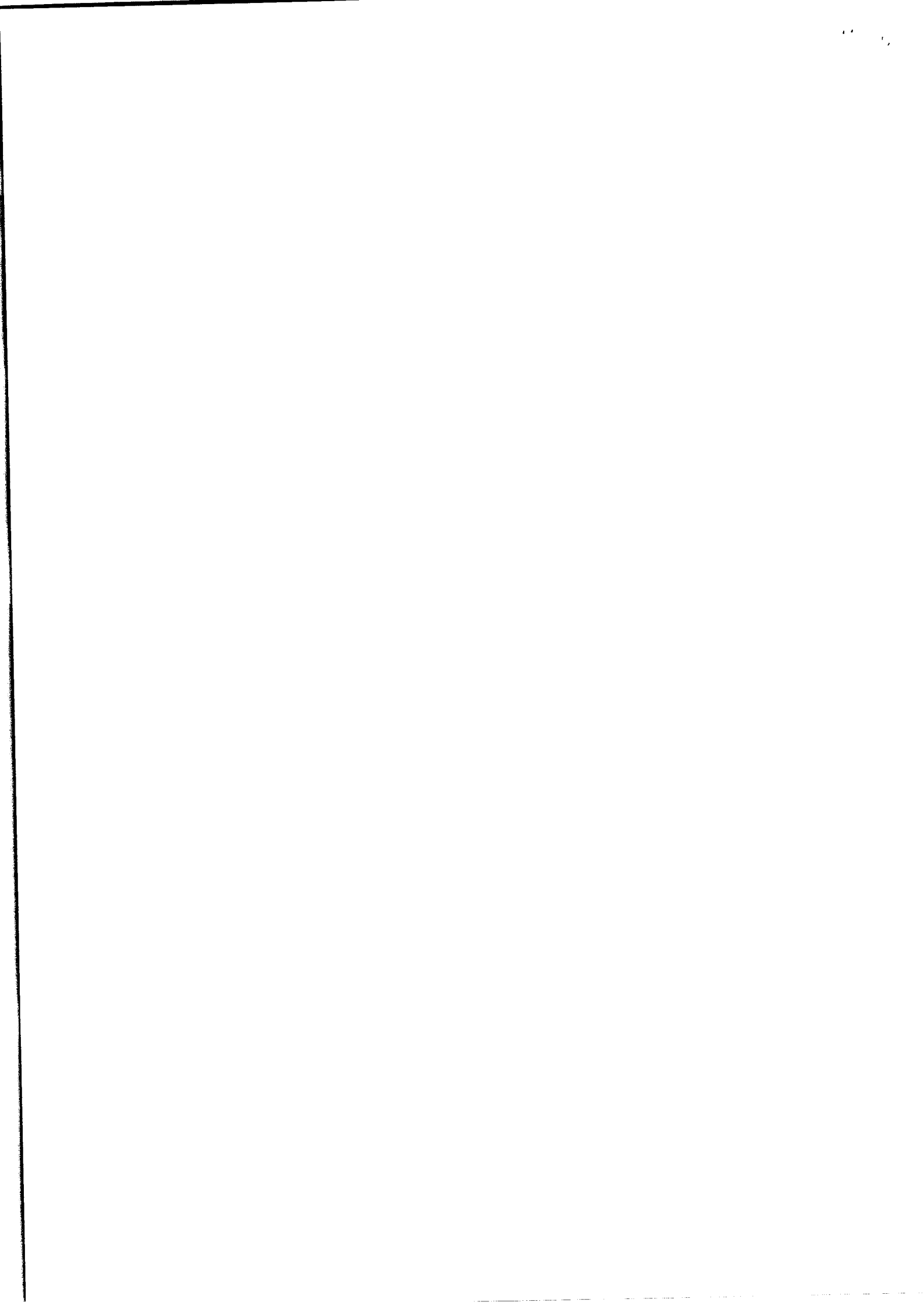
- Phát triển các sản phẩm du lịch mới, có tiềm năng và điều kiện:
  - + Sản phẩm du lịch mua sắm: Hình thành các trung tâm mua sắm hiện đại, tiện ích, đồng thời với hệ thống cửa hàng quà lưu niệm, quà tặng du lịch, đặc sản địa phương, sản phẩm thủ công mỹ nghệ truyền thống phục vụ du lịch.
  - + Sản phẩm du lịch cộng đồng: Trải nghiệm, tìm hiểu văn hóa, phong tục tập quán và tri thức bản địa, tìm hiểu ẩm thực địa phương, có sự tham gia tích cực, chia sẻ lợi ích với cộng đồng; gắn với bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và nhân văn.
- Đẩy mạnh sự kết nối và nâng cao chất lượng trong chuỗi giá trị của sản phẩm du lịch.
- Tăng cường công tác quản lý điểm đến, các khu vực động lực du lịch, bảo đảm môi trường an toàn, sạch sẽ, văn minh, thân thiện.

### **3. Phát triển nguồn nhân lực du lịch**

- Từng bước tăng số lượng lao động trực tiếp, chú trọng lao động lành nghề, có tính chuyên nghiệp cao.
- Tăng dần tỷ trọng lao động qua đào tạo, trong đó:
  - + Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về quản lý du lịch gắn với nội dung ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về du lịch các cấp, nhân lực quản trị của doanh nghiệp, nhân lực điều hành các nhóm nghề, nhân lực quản lý điểm đến.
  - + Tập trung đào tạo kỹ năng nghề và các kỹ năng mềm đối với lực lượng lao động trực tiếp phục vụ du lịch, tăng tỷ lệ lao động du lịch được đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng và nghiệp vụ du lịch, ngoại ngữ. Bảo đảm đội ngũ hướng dẫn viên du lịch am hiểu về văn hóa, lịch sử Tiền Giang.
  - + Từng bước vận động, hướng dẫn, đào tạo, bồi dưỡng cho cộng đồng dân cư, người dân bản địa tham gia tuyên truyền, quảng bá du lịch, đại diện cho hình ảnh và nét đẹp của địa phương.

### **4. Cơ cấu lại doanh nghiệp du lịch**

- Khuyến khích các doanh nghiệp du lịch quy mô lớn, có thương hiệu trong và ngoài nước phát triển thành lực lượng nòng cốt, giữ vai trò định hướng phát triển sản phẩm, thị trường du lịch, đặc biệt là các sản phẩm du lịch có chất lượng và giá trị cao.
- Tập trung phát triển các doanh nghiệp vừa và nhỏ, hộ gia đình, tăng cường tính kết nối trong chuỗi giá trị du lịch. Thúc đẩy phát triển các mô hình doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp du lịch ứng dụng công nghệ thông tin, du lịch cộng đồng.



- Xây dựng môi trường cạnh tranh lành mạnh, hệ thống doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch chuyên nghiệp, hiện đại, có năng lực cạnh tranh cao, đáp ứng yêu cầu của kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế.

- Có chính sách thu hút các doanh nghiệp lớn đến mở chi nhánh tại Tiền Giang.

## **5. Cơ cấu lại nguồn lực phát triển du lịch**

- Về nguồn lực đầu tư:

+ Khuyến khích các hình thức đầu tư theo mô hình hợp tác công - tư để phát triển hạ tầng du lịch.

+ Đầu tư công từ ngân sách nhà nước là nguồn vốn cơ bản để xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ tại các khu du lịch trọng điểm của tỉnh, các khu vực có tiềm năng phát triển du lịch; phát triển nguồn nhân lực du lịch; xúc tiến quảng bá, nâng cao thương hiệu du lịch Tiền Giang; ứng dụng công nghệ mới trong hoạt động du lịch; hỗ trợ đầu tư phát triển loại hình du lịch cộng đồng và khách sạn chất lượng cao.

+ Đầu tư tư nhân là nguồn lực chủ yếu để phát triển hạ tầng phục vụ du lịch, phát triển hệ thống sản phẩm du lịch; quy hoạch, bảo tồn, khai thác và phát triển tài nguyên; phát triển hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật, dịch vụ du lịch chất lượng cao; ứng dụng khoa học công nghệ trong kinh doanh; nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến, quảng bá du lịch.

+ Huy động hiệu quả nguồn lực, tăng cường vai trò và sự tham gia của cộng đồng trong phát triển du lịch.

- Về nguồn lực tài nguyên: Khai thác hiệu quả các nguồn lực tài nguyên tự nhiên và nhân văn tại các địa phương, chú trọng các nguồn lực tài nguyên phi vật thể để phát huy các giá trị văn hóa đặc sắc của địa phương.

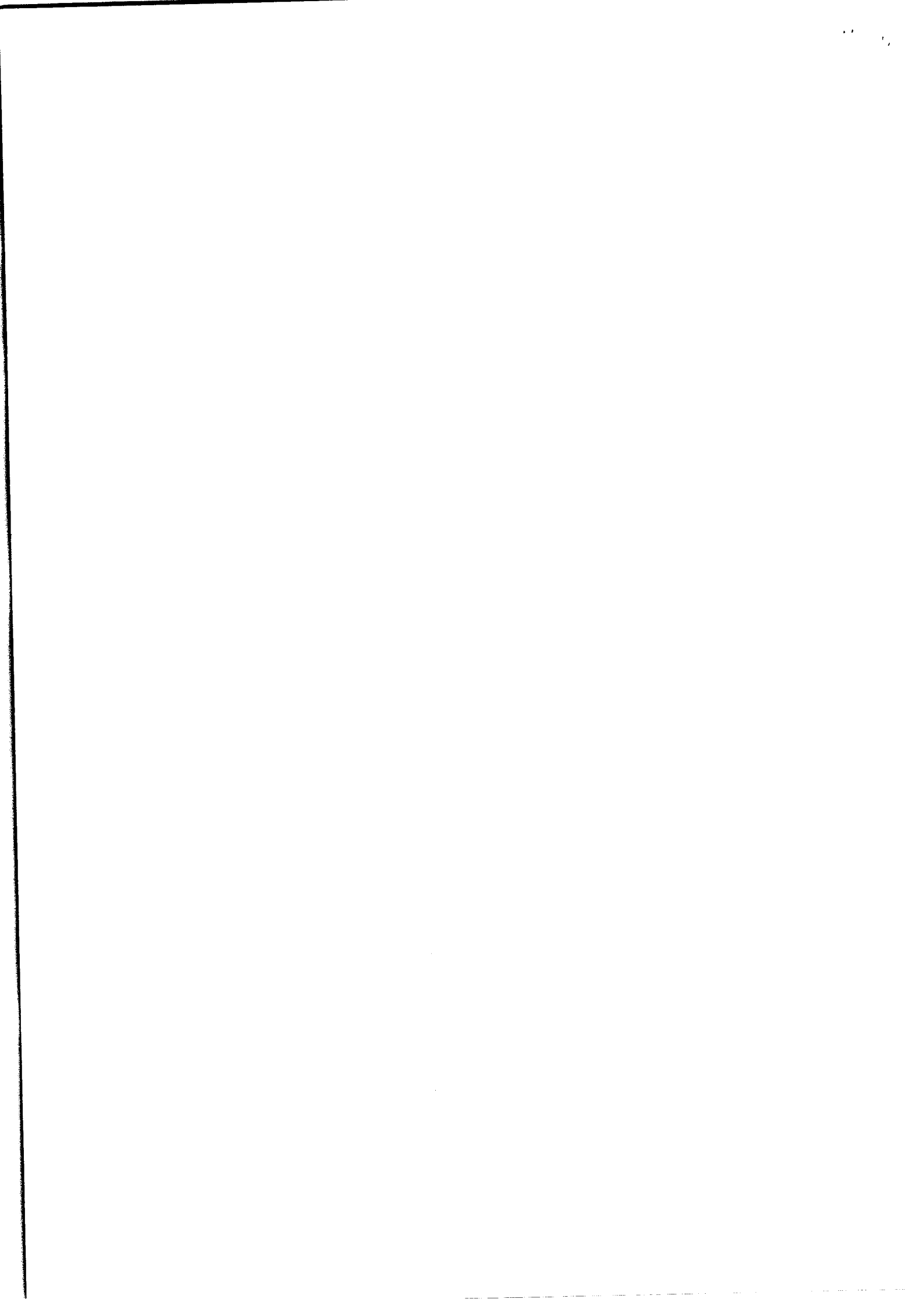
- Về nguồn lực khoa học công nghệ: Sử dụng hiệu quả nguồn lực khoa học công nghệ thông qua việc ứng dụng công nghệ hiện đại trong quản lý nhà nước về du lịch, quản lý điểm đến, quản lý doanh nghiệp, cung cấp thông tin phục vụ khách du lịch.

- Về phát huy nguồn lực tổng hợp, liên ngành: Phối hợp, sử dụng hiệu quả nguồn lực tổng hợp của các ngành liên quan; tăng cường trách nhiệm các ngành chức năng trong tỉnh, doanh nghiệp, chính quyền địa phương, cộng đồng dân cư đối với phát triển du lịch.

## **6. Sắp xếp, kiện toàn hệ thống quản lý du lịch**

- Từng bước hình thành cơ chế điều phối phát triển du lịch theo các Cụm du lịch, đáp ứng yêu cầu liên kết phát triển du lịch.

- Hình thành hệ thống quản lý các khu, điểm du lịch đồng bộ, chuyên nghiệp, hiệu lực, hiệu quả để thúc đẩy phát triển du lịch bền vững.



- Tăng cường năng lực quản lý du lịch, tập trung vào vai trò, trách nhiệm của địa phương trong quản lý môi trường du lịch, an toàn, an ninh trật tự, nhất là tại các địa phương có nhiều điểm và khu du lịch.

#### **IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

##### **1. Về đầu tư, hỗ trợ phát triển du lịch**

- Đầu tư xây mới, mở rộng, nâng cấp các bến tàu khách du lịch tại các địa phương trọng điểm và khu vực có tiềm năng phát triển du lịch; tăng cường kết nối giao thông tới các điểm đến du lịch.

- Tạo thuận lợi về thủ tục hành chính và các thủ tục có liên quan đối với khách du lịch quốc tế đến Tiền Giang.

- Khuyến khích các hình thức đầu tư theo mô hình hợp tác công - tư, tạo môi trường thuận lợi thu hút nguồn lực từ khu vực tư nhân.

- Xây dựng chính sách liên kết các giá trị đầu vào của các ngành, lĩnh vực, hình thành chuỗi giá trị du lịch. Thúc đẩy doanh nghiệp, hộ kinh doanh chủ động phát triển sản phẩm, hàng thủ công mỹ nghệ, nông nghiệp sạch, chế biến thực phẩm, hàng hóa tiêu dùng phục vụ nhu cầu du lịch.

- Xây dựng bộ sản phẩm du lịch thông minh (wifi thông minh, cổng thông tin du lịch), bản đồ du lịch điện tử, xây dựng cơ sở dữ liệu ngành, hệ thống hạ tầng viễn thông, mạng internet không dây miễn phí tại các khu, điểm du lịch và các khách sạn, nhà hàng, trung tâm dịch vụ du lịch.

- Đầu tư cơ sở hạ tầng dẫn vào các khu, điểm du lịch trong tỉnh Tiền Giang.

##### **2. Về phát triển nguồn nhân lực, phát triển sản phẩm du lịch, xúc tiến quảng bá du lịch**

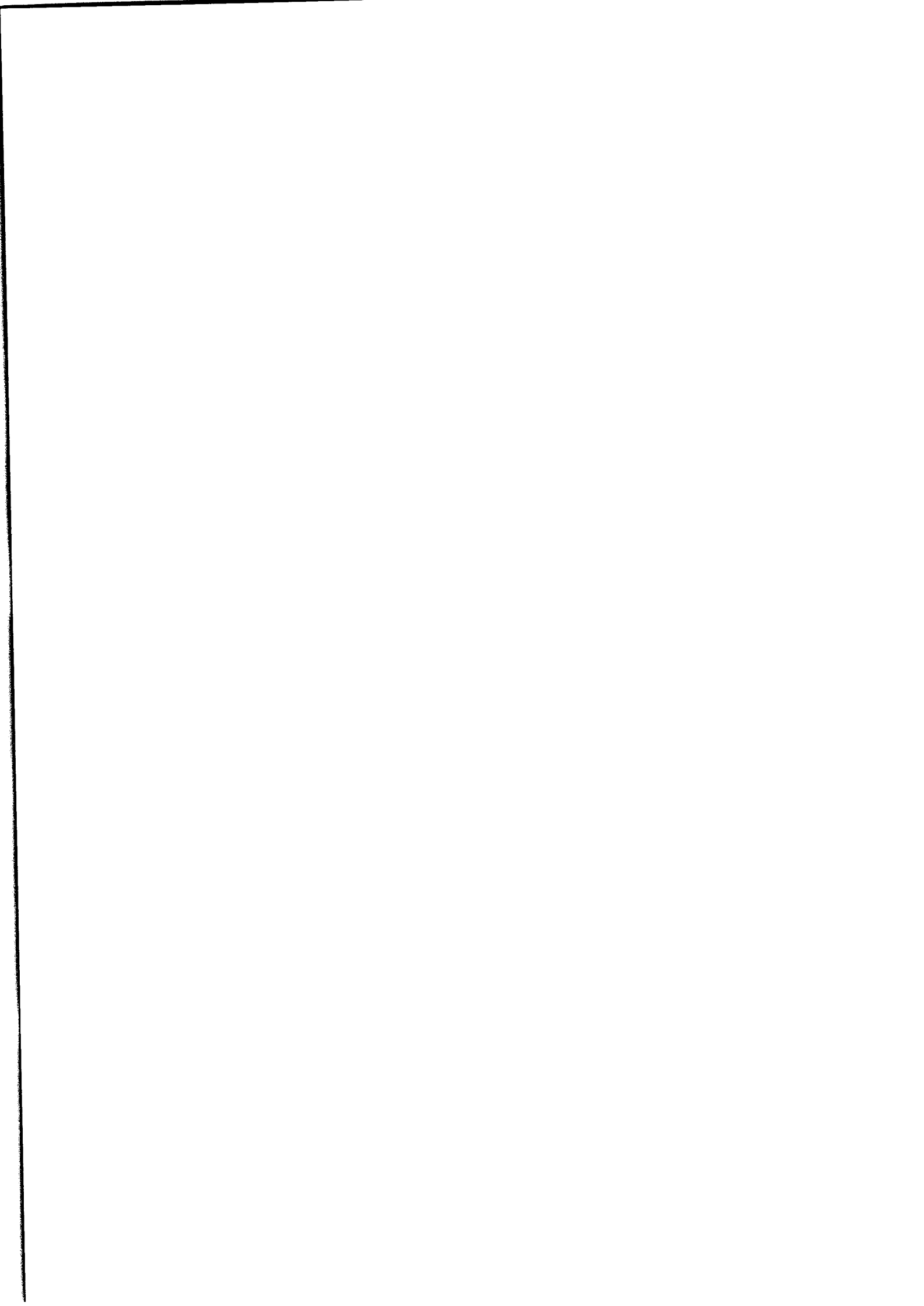
- Về phát triển nguồn nhân lực du lịch:

+ Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và chuẩn hóa nhân lực nghề du lịch. Hàng năm tổ chức các lớp bồi dưỡng cho cán bộ, công chức quản lý nhà nước về du lịch và các đối tượng liên quan đến hoạt động phục vụ khách du lịch; lồng ghép các nội dung ứng dụng công nghệ hiện đại vào các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nhân lực du lịch.

+ Tạo điều kiện để các doanh nhân, nghệ nhân, lao động nghề bậc cao tham gia các lớp tập huấn đào tạo nhân lực du lịch. Khuyến khích các doanh nghiệp tổ chức đào tạo tại doanh nghiệp.

+ Hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân, cộng đồng dân cư tại các điểm du lịch cộng đồng, nâng cao ý thức trách nhiệm, thái độ ứng xử văn minh. Tăng cường tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức cho cộng đồng tham gia phục vụ du lịch.

- Về phát triển sản phẩm du lịch:





+ Xây dựng các tiêu chí và tăng cường kiểm soát chất lượng sản phẩm, dịch vụ, tại các điểm đến, các điều kiện, tiện nghi phục vụ du lịch bảo đảm an toàn, an ninh, vệ sinh môi trường và phát triển bền vững.

+ Xây dựng quy chế phối hợp khuyến khích các mô hình liên kết trong chuỗi cung ứng sản phẩm du lịch.

- Về xúc tiến quảng bá du lịch: Xây dựng hệ thống thông tin, thống kê về thị trường du lịch. Bố trí nguồn lực cho hoạt động xúc tiến du lịch Tiền Giang, bảo đảm linh hoạt, liên kết chặt chẽ với các ngành, địa phương và doanh nghiệp.

### **3. Về đổi mới công tác quản lý nhà nước về du lịch, tăng cường năng lực cạnh tranh của hệ thống doanh nghiệp du lịch**

- Đổi mới công tác quản lý nhà nước về du lịch:

+ Nghiên cứu xây dựng mô hình, cơ chế điều phối, liên kết phát triển du lịch theo Cụm và các khu vực động lực phát triển du lịch.

+ Tăng cường trách nhiệm của các sở, ngành, chính quyền địa phương; phát triển các mô hình hợp tác công - tư trong quản lý khai thác các khu, điểm du lịch.

- Tăng cường năng lực cạnh tranh của hệ thống doanh nghiệp du lịch, khu, điểm du lịch:

+ Phát huy vai trò của các hội quán, cơ sở dịch vụ có liên quan đến du lịch; khuyến khích các doanh nghiệp có thương hiệu phát triển sản phẩm du lịch có chất lượng và giá trị cao.

+ Tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, hộ kinh doanh trong phát triển du lịch. Nâng cao khả năng tiếp cận vốn cho các doanh nghiệp khởi nghiệp;

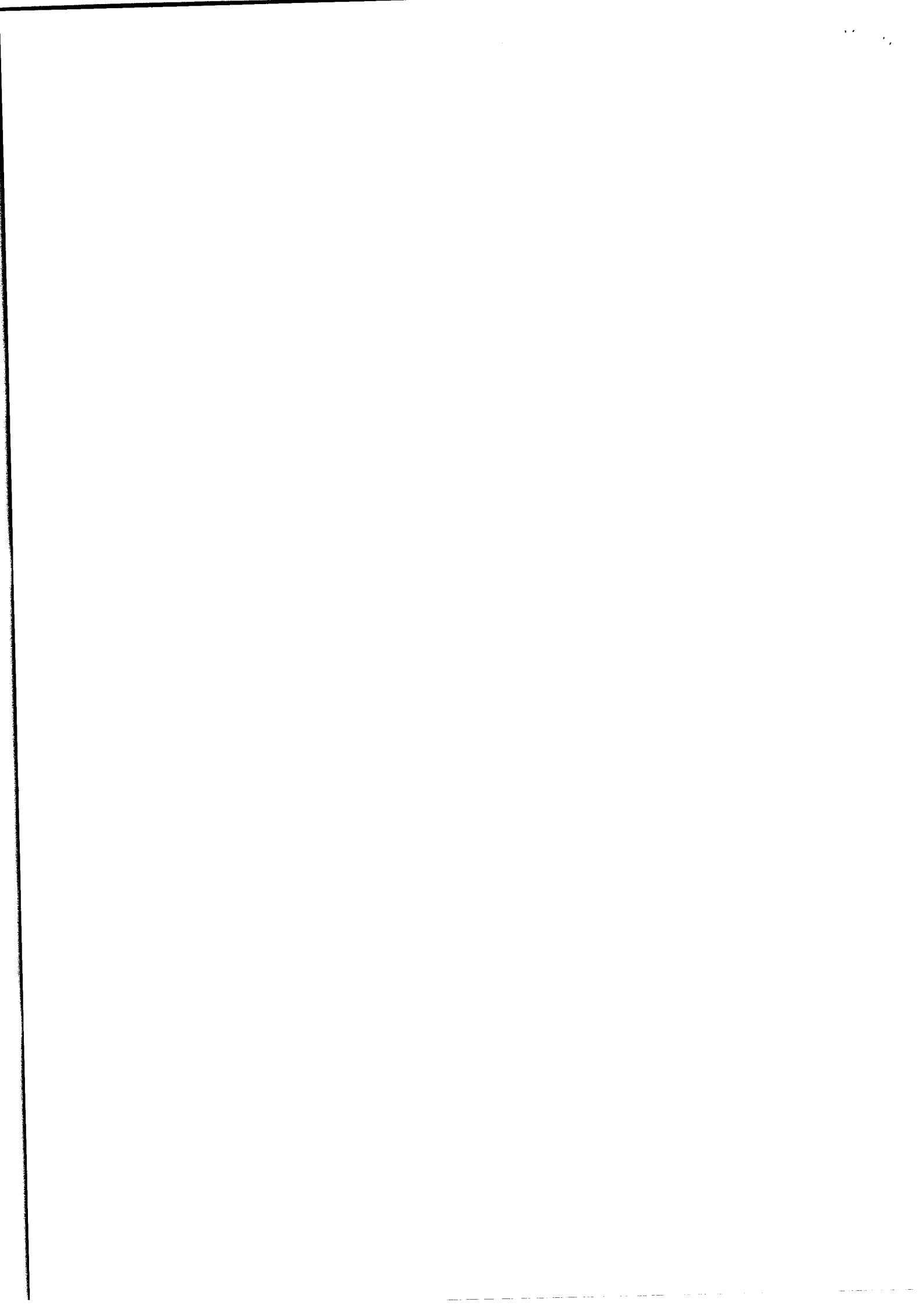
+ Hỗ trợ mô hình du lịch cộng đồng, tạo môi trường thuận lợi cho người dân tham gia kinh doanh du lịch; hướng dẫn người dân đầu tư, kinh doanh các dịch vụ du lịch theo tiêu chuẩn.

+ Hỗ trợ các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ hiện đại trong kinh doanh du lịch. Theo dõi sự phát triển của các loại hình kinh doanh du lịch dựa trên nền tảng công nghệ để kịp thời có các biện pháp quản lý phù hợp.

+ Tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm hành vi vi phạm các quy định của pháp luật, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, minh bạch, bình đẳng.

### **4. Về xây dựng môi trường du lịch**

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền giáo dục, phát động cộng đồng dân cư tích cực tham gia xây dựng môi trường du lịch an toàn, vệ sinh, thân thiện, văn minh.



- Tiếp tục rà soát, quản lý tốt các hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch tại các khu di tích, điểm tham quan du lịch; lắp đặt đủ các biển báo, hình ảnh hóa nội dung ứng xử trong du lịch; tiếp tục triển khai công tác đầu tư xây dựng nhà vệ sinh đạt chuẩn, hệ thống cung cấp nước sạch tại các điểm tham quan, trạm dừng nghỉ đáp ứng nhu cầu phát triển du lịch tại địa phương.

- Đẩy mạnh phổ biến các quy tắc ứng xử văn minh du lịch tại các khu di tích, điểm tham quan du lịch, cơ sở lưu trú và cơ sở dịch vụ du lịch. Tiếp tục thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch.

- Thực hiện tốt Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 04/9/2013 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý môi trường du lịch, đảm bảo an ninh, an toàn cho du khách.

## **V. KINH PHÍ**

- Đối với khoản chi thường xuyên: bố trí từ nguồn sự nghiệp kinh tế (kinh phí xúc tiến du lịch) hàng năm giao cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để thực hiện. Các sở, ngành, địa phương có liên quan lồng ghép các nội dung chi của ngành, lĩnh vực quản lý với nội dung chi xúc tiến du lịch trong dự toán đã được bố trí.

- Đối với khoản chi đầu tư phát triển: sử dụng từ nguồn vốn đầu tư công theo quy định.

- Nguồn vốn xã hội hóa: Đẩy mạnh việc huy động vốn của doanh nghiệp, nhà đầu tư cho các dự án phát triển du lịch, công trình hạ tầng du lịch.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch**

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch ở các địa phương, đơn vị. Kịp thời tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

### **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tăng cường công tác mời gọi đầu tư và nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi nhằm thu hút vốn đầu tư của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước vào các dự án du lịch.

### **3. Sở Tài chính**

Tham mưu bố trí nguồn kinh phí chi thường xuyên trong khả năng cân đối ngân sách địa phương để thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch.

#### **4. Sở Công Thương**

Phát triển sản xuất và mạng lưới phân phối hàng hóa, đặc biệt là hàng thủ công mỹ nghệ, nông sản sạch phục vụ khách du lịch; phối hợp với Cục quản lý thị trường trong công tác quản lý giá cả, dịch vụ phục vụ khách du lịch trên địa bàn tỉnh.

#### **5. Sở Giao thông Vận tải**

Rà soát, điều chỉnh các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch xây dựng và triển khai các dự án đầu tư phát triển hạ tầng giao thông đường bộ và đường thủy nội địa, kết nối, kiểm soát chất lượng giao thông phục vụ phát triển du lịch.

#### **6. Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, bảo vệ môi trường, hướng dẫn thực hiện các thủ tục hành chính về tài nguyên và môi trường, phối hợp với các Sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thẩm định nhu cầu sử dụng đất các dự án phát triển du lịch, quản lý sử dụng nguồn lực đất đai cho phát triển du lịch hợp lý, có hiệu quả.

- Chủ trì cùng với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm bảo vệ môi trường và các quy định của pháp luật, chế tài xử lý vi phạm về bảo vệ môi trường đến tổ chức, cá nhân hoạt động du lịch.

#### **7. Sở Thông tin và Truyền thông**

Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh cung cấp đầy đủ, kịp thời, đảm bảo chất lượng các dịch vụ viễn thông, internet đến các khu du lịch trọng điểm; hỗ trợ, góp ý, thẩm định các dự án ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông phục vụ phát triển, quản lý du lịch của các địa phương, đơn vị.

#### **8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

Xây dựng các mô hình phát triển nông nghiệp sạch, công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ gắn với phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn theo định hướng của Kế hoạch; Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hỗ trợ các địa phương phát triển làng nghề truyền thống phục vụ du lịch.

#### **9. Sở Khoa học và Công nghệ**

Hướng dẫn xác lập quyền sở hữu trí tuệ, chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể; hỗ trợ xây dựng thương hiệu đối với sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm thủ công mỹ nghệ, sản phẩm làng nghề, ... phục vụ phát triển du lịch.

## 10. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ, triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch phù hợp với điều kiện của địa phương nhằm thực hiện đạt kết quả cao nhất mục tiêu kế hoạch đề ra.

## 11. Chế độ thông tin, báo cáo

Trước ngày 15/12 hàng năm, các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Cơ cấu lại ngành du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn” trên địa bàn tỉnh Tiền Giang, yêu cầu Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện./.

### Nơi nhận:

- Bộ VH-TT-DL;
- CT, các PCT;
- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Hiệp hội Du lịch tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT, VHXH (Ngọc).

20/12

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Nghĩa